

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 142/2018/HS-ST
Ngày 29-10-2018

**NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương Diệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh;

2. Ông Lê Quang Xệt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dung – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh B Dương tham gia phiên tòa: Ông Phan Tấn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án Nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh B Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 137/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 149/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Lê Minh T (tên gọi khác Hon), sinh năm 1986, tại Bình Dương; nơi cư trú: Ấp V, xã T, thị xã TU, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hoá: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Minh T và bà Trương Thị Ú; vợ tên Lâm Ngọc T và 02 con sinh năm 2014 và 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Nguyễn Th H (tên gọi khác Gà), sinh năm 1987, tại Bình Dương; nơi cư trú: Ấp V, xã T, thị xã TU, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hoá: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Phan Thị T; vợ tên Lê Thị T và 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 23/5/2018 đến ngày 26/5/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

3. Lâm Văn Ta (tên gọi khác Cường), sinh năm 1969, tại Bình Dương; nơi cư trú: Ấp V, xã T, thị xã TU, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc

tịch: Việt Nam; con bà Trần Thị G (đã chết); vợ tên Trần Thị L và 01 con sinh năm 1990; tiền án, tiền sự: Không; ngày 26/5/2018 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

4. Trương Th Đ (tên gọi khác Tra), sinh năm 1986, tại Bình Dương; nơi cư trú: Tổ 2, khu phố T, phường T H, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn K và bà Nguyễn Thị A; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 23/5/2018 đến ngày 26/5/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

5. Nguyễn Trọng Ng (tên gọi khác Ốc), sinh năm 1989, tại B Dương; nơi cư trú: Tổ 5, Ấp V, xã T, thị xã TU, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công Nh; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị C, vợ tên Đỗ Thị Th T và 02 con sinh năm 2012 và 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 23/5/2018 đến ngày 26/5/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

6. Nguyễn Văn Th, sinh năm 1980, tại Bình Dương; thường trú: Ấp V, xã T, thị xã TU, tỉnh B Dương; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị T, vợ tên Nguyễn Thị L và 02 con sinh năm 2001 và 2002; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 23/5/2018 đến ngày 26/5/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

7. Đinh Th B (tên gọi khác Thổ), sinh năm 1976, tại Bình Dương; nơi cư trú: Khu phố T, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn H (đã chết) và bà Đoàn Thị H, vợ tên Nguyễn Thị H và 02 con sinh năm 2001 và 2007; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 23/5/2018 đến ngày 26/5/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

8. Bùi Quốc N (tên gọi khác Lé), sinh năm 1980, tại Bình Dương; nơi cư trú: Ấp V, xã T, thị xã TU, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T và bà Trần Thị M, vợ tên Nguyễn Thị V và 02 con sinh năm 2002 và 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 23/5/2018 đến ngày 26/5/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

9. Trần Văn C, sinh năm 1967, tại Bình Dương; nơi cư trú: Khu phố B, phường TP, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (đã chết); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 23/5/2018 đến ngày 26/5/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

10. Nguyễn Minh H, sinh năm 1982, tại Bình Dương; nơi cư trú: Ấp V, xã T, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Thợ điện; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh T và bà Nguyễn Thị Ô, vợ tên Nguyễn Thị B và 01 con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

11. Đỗ Nhật D, sinh năm 1985, tại Lâm Đồng; nơi cư trú: Ấp V, xã T, thị xã TU, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Hữu L và bà Nguyễn Thị H; tiền án, tiền sự: Không; Nh thân: Năm 2000, bị Công an xã Đa Tồn, huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng xử phạt hành C về hành vi Cố ý gây thương tích (bị cáo đã chấp hành xong); năm 2001, bị Tòa án Nh dân tỉnh Khánh Hòa kết án 03 năm tù về tội Cướp tài sản (đã chấp hành xong); bị bắt, tạm giữ từ ngày 23/5/2018 đến ngày 26/5/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị Lan, sinh năm 1984; thường trú: Ấp V, xã T, thị xã TU, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Hiền, sinh năm 1974; thường trú: Khu phố T, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

3. Bà Trương Hồng Thi, sinh năm 1984; thường trú: Phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

4. Ông Nguyễn Văn Dạ, sinh năm 1974; thường trú: Ấp H, xã T, thị xã T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Đinh Quang T, sinh năm 1968; vắng mặt.

2. Ông Ngô Văn L, sinh năm 1972; vắng mặt.

3. Ông Huỳnh Trung T, sinh năm 1986; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Th B, Trần Văn C, Trương Th Đ, Đỗ Nhật D, Nguyễn Minh H, Nguyễn Th H, Nguyễn Trọng Ng, Bùi Quốc N, Lâm Văn Ta, Nguyễn Văn Th, Lê Minh T có mối quan hệ là bạn với nhau.

Khoảng 11 giờ ngày 23/5/2018, Th, B, Đ, Nh, C, Ng đi đến quán cà phê (không tên) do T làm chủ tại Ấp V, xã T, thị xã TU, tỉnh Bình Dương để uống nước. Cùng lúc này, T mang theo 01 bộ dụng cụ gồm 01 cái nắp nhựa, 01 cái đĩa sứ và 03 hột xí ngầu rồi đi bộ từ nhà T tại Ấp V, xã T, thị xã TU, tỉnh Bình

Dương đến quán cà phê (không tên) của ông Ta với mục đích có ai đánh bạc bằng hình thức chơi tài xỉu, được thua bằng tiền thì T sẽ đứng ra làm cái. Khi đến, T nhìn thấy tại quán cà phê của ông Ta có Th, B, Đ, Nh, C, Ng và một số người khác đang ngồi uống nước nên T lấy bộ dụng cụ chơi tài xỉu ra để tại bàn ghế đá của quán để tổ chức đánh bạc được thua bằng tiền với hình thức chơi lắc tài xỉu. Thấy vậy, Th, B, Đ, Nh, C, Ng cùng vào tham gia đánh bạc với T. T là người làm cái mỗi ván quy định mức đặt cược từ 50.000 đồng đến 300.000 đồng. Đến khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày, lần lượt H, D, Ha đi đến quán cà phê của ông T để uống nước. Khi đến, Ha, D, H nhìn thấy nhóm Th, B, Đ, Nh, C, Ng và T đang đánh bạc được thua bằng tiền. Trong lúc chơi do thua nên T kêu H làm cái thì H đồng ý làm cái, còn T thì nghỉ chơi và ngồi ở bên ngoài xem. Lúc H làm cái thì lần lượt Ha, D vào tham gia đánh bạc.

Đến khoảng 13 giờ 45 phút cùng ngày, nhận được tin báo của quần chúng Nh dân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành kiểm tra và phát hiện H cùng đồng phạm đang thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ các vật chứng gồm: Số tiền thu giữ trên chiếu bạc 4.800.000 đồng, 01 bộ dụng cụ để lắc tài xỉu gồm 01 cái nắp nhựa, 01 cái đĩa sứ và 03 hộ xí ngẫu. Ngoài ra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên còn tạm giữ các tài liệu đồ vật khác gồm: 01 xe mô tô biển số 61N6 – 4085, số tiền 4.090.000 đồng của Trương Th Đ; 01 xe mô tô biển số 61E1 – 032.28 và số tiền 4.000.000 đồng của Nguyễn Văn Th; số tiền 2.050.000 đồng của Trần Văn C; 01 xe mô tô biển số 61T1 – 9537 và số tiền 4.600.000 đồng của Nguyễn Trọng Ng; 01 xe mô tô biển số 61C1 – 522.26 và số tiền 10.450.000 đồng của Nguyễn Th H; 01 xe mô tô biển số 61F1 – 2993 và số tiền 2.940.000 đồng của Đinh Th B; số tiền 900.000 đồng của Nguyễn Minh H và số tiền 850.000 đồng của Lê Minh T.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cụ thể như sau:

- Lê Minh T khai mang theo số tiền 2.500.000 đồng và sử dụng hết số tiền này để tham gia đánh bạc. Từ lúc tham gia vào chơi đánh bạc và làm cái cho đến khi bị thua 1.650.000 đồng thì T không chơi nữa mà kêu Nguyễn Th H vào làm cái, số tiền 850.000 đồng còn lại T giữ ở trên người. Khi bị lực lượng công an bắt quả tang thì T đã chạy thoát nên không bị bắt quả tang. Đến ngày 18/6/2018, T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên đầu thú và giao nộp số tiền 850.000 đồng.

- Nguyễn Th H khai mang theo số tiền 10.800.000 đồng và sử dụng số tiền 5.800.000 đồng để tham gia đánh bạc, còn lại số tiền 5.000.000 đồng H cất riêng để sử dụng cá nhân không dùng để đánh bạc. Từ lúc tham gia vào chơi đánh bạc cho đến khi bị bắt quả tang thì H thua số tiền 350.000 đồng, còn lại số tiền 10.450.000 đồng ở trên người nên bị thu giữ ở biên bản riêng.

- Nguyễn Trọng Ng khai mang theo số tiền 4.500.000 đồng và sử dụng hết số tiền này để tham gia đánh bạc. Quá trình đánh bạc cho đến khi bị bắt quả tang,

Ng thắng số tiền 100.000 đồng, toàn bộ số tiền 4.600.000 đồng ở trên người nên bị thu giữ ở biên bản riêng.

- Trương Th Đ khai mang theo số tiền 4.990.000 đồng và sử dụng hết số tiền này để tham gia đánh bạc. Khi bắt đầu vào tham gia đánh bạc Đ lấy ra trước số tiền 900.000 đồng để chơi đánh bạc còn lại 4.090.000 Đ để trong Túi quần bên phải đang mặc. Quá trình đánh bạc cho đến khi bị bắt quả tang, Đ thắng được số tiền 2.900.000 đồng, tổng cộng số tiền 3.800.000 đồng này Đ ném vào chiếu bạc nên bị thu giữ ở biên bản bắt người phạm tội quả tang còn số tiền 4.090.000 đồng, Đ cất ở túi quần đang mặc nên bị thu giữ ở biên bản riêng.

- Trần Văn C khai mang theo số tiền 2.000.000 đồng và sử dụng hết số tiền này để tham gia đánh bạc. Quá trình đánh bạc cho đến khi bị bắt quả tang, C thắng số tiền 150.000 đồng, C sử dụng 50.000 đồng để mua vé số, sử dụng 50.000 đồng để trả tiền mì và nước uống, còn lại số tiền 2.050.000 đồng để ở túi quần đang mặc nên bị thu giữ ở biên bản riêng.

- Đinh Th B khai mang theo số tiền 2.940.000 đồng và sử dụng hết số tiền này để tham gia đánh bạc. Quá trình đánh bạc cho đến khi bị bắt quả tang, B không thắng cũng không thua, toàn bộ số tiền 2.940.000 đồng để ở trên người nên bị thu giữ ở biên bản riêng.

- Nguyễn Văn Th khai mang theo số tiền 4.000.000 đồng và sử dụng hết số tiền này để tham gia đánh bạc. Quá trình đánh bạc cho đến khi bị bắt quả tang, Th không thắng cũng không thua, toàn bộ số tiền 4.000.000 đồng Th cất giấu trong người nên bị thu giữ ở biên bản riêng.

- Bùi Quốc N khai mang theo số tiền khoảng 2.000.000 đồng và sử dụng hết số tiền này để tham gia đánh bạc. Quá trình đánh bạc cho đến khi bị bắt quả tang, N thua số tiền khoảng 1.000.000 đồng, còn lại số tiền 1.000.000 đồng ném vào giữa chiếu bạc nên bị thu giữ ở biên bản bắt người phạm tội quả tang.

- Đỗ Nhật D khai khi đi đến quán cà phê của ông Ta, D không có tiền, trong quá trình uống nước và xem các con bạc đánh bạc thì D nhìn thấy số tiền 50.000 đồng nằm ở dưới đất gần vị trí các con bạc đánh bạc nên nhặt lên và tham gia đánh bạc. Quá trình đánh bạc, D thua hết số tiền 50.000 đồng.

- Nguyễn Minh Ha khai mang theo số tiền 900.000 đồng và sử dụng 100.000 đồng để tham gia đánh bạc, còn lại 800.000 đồng Ha cất có việc riêng. Quá trình đánh bạc Ha tham gia chơi 02 ván, mỗi ván cược 50.000 đồng và không thắng không thua nên Ha nghỉ không chơi nữa. Số tiền 900.000 đồng, Ha bỏ trong người nên bị thu giữ ở biên bản riêng.

- Lâm Văn Ta khai khi các bị can Lê Minh T, Nguyễn Th H, Nguyễn Văn Th, Đinh Thanh B, Trương Thanh Đ, Đỗ Nhật D, Bùi Quốc N, Trần Văn Ch, Nguyễn Trọng Ng, Nguyễn Minh H thực hiện hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức lắc tài xỉu tại quán cà phê do Ta làm chủ tại ấp VA, xã T, thị xã T, Bình Dương thì T có mặt tại quán và biết rõ việc này nhưng vẫn để mặc cho các bị cáo có tên nói trên chơi lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền mà không

ngăn cản. T để cho các con bạc đánh bạc nhằm mục đích bán nước và đồ ăn cho các con bạc.

Căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang và lời khai của các bị cáo T, H, Th, B, Ha, D, C, Đ, Nh, Ng xác định tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 28.880.000 đồng (Hai mươi tám triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng), trong đó số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 4.800.000 đồng (Bốn triệu tám trăm nghìn đồng), số tiền thu giữ trên người các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 24.080.000 đồng (Hai mươi bốn triệu không trăm tám mươi nghìn đồng).

Bản Cáo trạng số 132/CT-VKSTU ngày 17/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 58, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Minh T từ 55.000.000 đồng đến 65.000.000 đồng; xử phạt bị cáo Đinh Th B từ 35.000.000 đồng đến 45.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 58, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Th H, Lâm Văn Ta từ 45.000.000 đồng đến 55.000.000 đồng, xử phạt bị cáo Trương Văn Đ, Nguyễn Trọng Ng, Nguyễn Văn Th, Bùi Quốc N, Trần Văn C từ 35.000.000 đồng đến 45.000.000 đồng;

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đỗ Nhật D từ 45.000.000 đồng đến 55.000.000 đồng;

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 58, điểm i, s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H từ 35.000.000 đồng đến 45.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên: Tịch thu vào ngân sách nhà nước số tiền 28.880.000 đồng; trả lại cho bị cáo Nguyễn Th H số tiền 5.000.000 đồng; trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh H số tiền 800.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 01 cái nắp nhựa, 01 cái đĩa bằng sứ, 03 hột xí ngầu.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu rõ. Trong phần trình bày lời nói sau cùng, các bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là sai trái, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát Nh dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 23/5/2018, tại quán cà phê (không tên) do Lâm Văn Ta àm chủ tại Ấp V, xã T, thị xã TU, tỉnh Bình Dương, các bị cáo Lê Minh T, Nguyễn Th H, Lâm Văn Ta, Trương Th Đ, Nguyễn Trọng Ng, Nguyễn Văn Th, Đinh Th B, Bùi Quốc N, Trần Văn C, Nguyễn Minh H, Đỗ Nhật D có hành vi đánh bạc với hình thức lặc tài xỉu được thua bằng tiền với tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 28.880.000 đồng (Hai mươi tám triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng). Do đó, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội Đánh bạc được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đối với bị cáo Lâm Văn Ta tuy không trực tiếp tham gia đánh bạc nhưng có hành vi cho các bị cáo T, H, Đ, Ng, Th, B, Nh, C, Ha và D mượn địa điểm do mình quản lý để thực hiện hành vi đánh bạc nên phải chịu trách nhiệm hình sự về đồng phạm của tội đánh bạc. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng tại địa phương nơi các bị cáo gây án. Các bị cáo đều nhận thức được Nhà nước ta nghiêm cấm việc đánh bạc trái phép dưới mọi hình thức nhưng vì động cơ tư lợi mà các bị cáo đã bất chấp pháp luật, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, để có tác dụng giáo dục các bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung trong xã hội, đối với các bị cáo cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà mỗi bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về Nh thân, vai trò, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

[4] Về nhân thân: Các bị cáo Lê Minh T, Nguyễn Th H, Lâm Văn Ta, Trương Th Đ, Nguyễn Trọng Ng, Nguyễn Văn Th, Đinh Th B, Bùi Quốc N, Trần Văn C, Nguyễn Minh H có nhân thân tốt. Bị cáo Đỗ Nhật D có nhân thân xấu.

[5] Về vai trò: Trong vụ án này, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò giản đơn. Bị cáo T là người đề xuất việc đánh bạc, chuẩn bị bộ dụng cụ phục vụ cho việc đánh bạc, rủ rê các bị cáo còn lại tham gia đánh bạc, bị cáo T là người làm cái, tiếp đến là bị cáo Ha làm cái; các bị cáo còn lại tham gia với

vai trò tích cực. Vì vậy, khi quyết định hình phạt cũng cần cân nhắc vai trò, tính nguy hiểm của từng bị cáo cho phù hợp.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; các bị cáo T, H, T, Đ, Ng, Th, B, Nh, C và Ha phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo Lê Minh T có ông nội là Lê Văn N được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, bà nội là Lê Thị B được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, hạng ba, bị cáo T sau khi thực hiện hành vi phạm tội đến ngày 18/6/2018 đã ra đầu thú; bị cáo Nguyễn Minh H có thành tích xuất sắc trong công tác được tặng thưởng danh hiệu chiến sỹ tiên tiến và Giấy khen; bị cáo Đinh Th B có cha là ông Đinh Văn Hiệp được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo H, T, Đ, Ng, Th, Nh, C; áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo D; áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo T, B; áp dụng điểm i, s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Ha để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[8] Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên, mức hình phạt tiền mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là cao, Hội đồng xét xử xem xét đánh giá Nh thân, vai trò, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo quyết định hình phạt tiền thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

[9.1] Xe mô tô biển số 61E1 - 032.28 do bà Lê Thị L (vợ bị cáo Nguyễn Văn Th) đứng tên chủ sở hữu. Bị cáo Nguyễn Văn Th sử dụng xe đến quán cà phê của Lâm Văn Ta, sau đó cùng tham gia đánh bạc thì bà L không biết. Cơ quan CSĐT Công an thị xã Tân Uyên đã ra Quyết định xử lý vật chứng 100 và trả lại xe 61E1 - 032.28 cho bà L; xe mô tô biển số 61T1 - 9537 do ông Lâm Văn Dạ (anh rể bị cáo Nguyễn Trọng Ng) đứng tên chủ sở hữu. Bị cáo Nguyễn Trọng Ng sử dụng xe đến quán cà phê của Lâm Văn Ta, sau đó tham gia đánh bạc thì ông D không biết. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Tân Uyên đã ra Quyết định xử lý vật chứng 102 và trả lại xe 61T1 - 9537 cho ông Dạ; xe mô tô biển số 61N6 - 4805 do bà Trương Hồng Th (chị ruột của bị cáo Trương Th Đ) đứng tên chủ sở hữu, bị cáo Trương Th Đ sử dụng xe đến quán cà phê của Lâm Văn Ta, sau đó tham gia đánh bạc thì bà Thi không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên đã ra Quyết định xử lý vật chứng 101 và trả lại xe 61N6 - 4805 cho bà Thi; xe mô tô biển số 61C1 - 522.26 do bị cáo Nguyễn Th Hứng tên chủ sở hữu. Ngày 23/5/2018, H điều khiển xe 61C1 - 522.26 đi đến quán của ông T với mục đích uống nước, khi đến thấy trong quán có đánh bạc nên H mới vào tham gia. Cơ quan CSĐT Công an thị xã Tân Uyên đã ra

Quyết định xử lý vật chứng 99 và trả lại xe 61C1 - 522.26 cho bị cáo Nguyễn Th H; xe mô tô biển số 61F4 – 2993 do bà Nguyễn Thị H (vợ của bị cáo Đinh Th B) đứng tên chủ sở hữu. Bị cáo B sử dụng xe mô tô nói trên đi đến quán cà phê của Lâm Văn Ta, sau đó tham gia đánh bạc thì bà H không biết. Cơ quan CSĐT Công an thị xã Tân Uyên đã ra Quyết định xử lý vật chứng 98 và trả lại xe 61F4 – 2993 cho bà H. Các tài sản trên không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên đã trả lại cho các chủ sở hữu là phù hợp.

[9.2] Đối với số tiền 28.880.000 đồng được sử dụng đánh bạc nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước; tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ chơi tài xỉu gồm: 03 hột xì ngầu có 06 mặt, một cái đĩa bằng sứ, 01 cái nắp nhựa; trả lại cho bị cáo Nguyễn Th H 5.000.000 đồng, Nguyễn Minh H 800.000 đồng vì không liên quan đến tội phạm.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Lê Minh T, Nguyễn Th H, Lâm Văn Ta, Trương Th Đ, Nguyễn Trọng Ng, Nguyễn Văn Th, Đinh Th B, Bùi Quốc N, Trần Văn C, Nguyễn Minh H, Đỗ Nhật D phạm tội Đánh bạc.

1. Về hình phạt:

1.1 Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 58, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Minh T 45.000.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu đồng).

1.2 Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 58, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Th H 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

1.3 Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 58, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lâm Văn Ta 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng).

1.4 Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 58, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trương Th Đ 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

1.5 Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 58, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Ng 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

1.6 Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 58, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

1.7 Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 58, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Đinh Th B 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

1.8 Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Bùi Quốc N 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

1.9 Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 58, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Văn C 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

1.10. Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 58, điểm i, s, v khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

1.11 Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Đỗ Nhật D 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Th H số tiền 5.000.000 đồng.
- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh H số tiền 800.000 đồng.
- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 28.880.000 đồng.
- Tịch thu tiêu hủy một bộ dụng cụ chơi tài xỉu gồm: 03 hột xì ngẫu có 06 mặt, một cái đĩa bằng sứ, 01 cái nắp nhựa.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/9/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên).

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc mỗi bị cáo Lê Minh T, Nguyễn Th H, Lâm Văn Ta, Trương Th Đ, Nguyễn Trọng Ng, Nguyễn Văn Th, Đinh Th B, Bùi Quốc N, Trần Văn C, Nguyễn Minh H, Đỗ Nhật D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, Ng vụ liên quan vắng mặt được quyền

kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B Dương;
- VKSND tỉnh B Dương;
- PV 27, Công an tỉnh B Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh B Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Hương Diệp

